

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về quản lý công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP của Chính phủ Về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 116/TTr-SXD ngày 15/12/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định Quy định về quản lý công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 258/2025/NĐ-CP Về quản lý công viên cây xanh, mặt nước và một số biện pháp quản lý nhà nước về công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể:

1. Xây dựng đề án phát triển công viên, cây xanh đô thị được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm lập quy trình quản lý, vận hành công viên đối với công viên do Nhà nước đầu tư, quản lý (trừ công viên do Nhà nước đầu tư và giao cho tổ chức, cá nhân quyền khai thác) được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 16 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

3. Phân cấp thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh được quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

4. Trách nhiệm lập quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng do Nhà nước đầu tư, quản lý được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 30 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

5. Phân cấp quản lý công viên, cây xanh được quy định tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

6. Khuyến khích đầu tư phát triển công viên, cây xanh được quy định tại khoản 3 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Chủ đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Phân cấp quản lý công viên, cây xanh

1. Sở Xây dựng là cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý công viên, cây xanh thuộc phạm vi địa giới hành chính quản lý.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh quản lý công viên, cây xanh thuộc phạm vi do đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Các chủ đầu tư quản lý công viên, cây xanh thuộc phạm vi dự án đang triển khai thực hiện.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tự quản lý cây xanh sử dụng hạn chế trong phạm vi khu vực, công trình do mình quản lý.

Điều 4. Phân cấp thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc địa bàn hành chính quản lý (trừ cây xanh quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trong các khu công nghiệp thuộc chức năng và phạm vi quản lý.

Điều 5. Xây dựng đề án phát triển công viên, cây xanh đô thị

Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng đề án phát triển công viên, cây xanh đô thị trên địa bàn quản lý và gửi Sở Xây dựng rà soát, kiểm tra đề án trước khi trình Ủy ban nhân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 6. Trách nhiệm lập quy trình quản lý, vận hành công viên đối với công viên do Nhà nước đầu tư, quản lý (trừ công viên do Nhà nước đầu tư và giao cho tổ chức, cá nhân quyền khai thác)

Đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Quyết định này có trách nhiệm lập quy trình quản lý, vận hành công viên trên địa bàn quản lý và gửi Sở Xây dựng rà soát, kiểm tra quy trình trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 7. Trách nhiệm lập quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng do Nhà nước đầu tư, quản lý

Đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cây xanh quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Quyết định này có trách nhiệm lập quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn quản lý và gửi Sở Xây dựng rà soát, kiểm tra quy trình trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 8. Quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng tại đô thị

1. Đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cây xanh quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Quyết định này có trách nhiệm lập danh sách, thống kê số lượng, chất lượng, đánh số cây, mã cây xanh (nếu có), treo biển tên, phân loại cây kèm theo bản vẽ vị trí cây cho từng tuyến phố và các khu vực công cộng khác.

2. Hàng năm Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành rà soát, lập báo cáo về hiện trạng cây xanh.

Điều 9. Khuyến khích đầu tư phát triển công viên, cây xanh

1. Khuyến khích trồng cây mới hoặc cải tạo, nâng cấp cây xanh trong công viên.

2. Khuyến khích trồng cây xanh trên các khu đất trống công cộng, hành lang an toàn giao thông, các vùng cách ly công trình xử lý rác, công trình mai táng, nghĩa trang; sử dụng các bãi chôn lấp rác khi ngừng hoạt động chuyển thành vườn ươm cây xanh.

3. Khuyến khích trồng và chăm sóc cây xanh trong công viên, trước mặt nhà, trên các tuyến phố theo quy hoạch được duyệt.

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, quy định tại Quyết định này.

2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan hướng dẫn, thực hiện Quyết định này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 01 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 11;
- Vụ pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban của Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, KTN, THĐT, KTTH, TTTT tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, KTN_{Tùng}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh